

Ucrete® MF

Hệ thống sàn gốc polyurethane hybrid, chịu tải nặng

MÔ TẢ

Ucrete MF hệ thống sàn nhựa Polyurethane đồng nhất có khả năng kháng hóa chất mạnh.

Là hệ thống sàn bảo vệ phẳng mịn, ứng dụng rộng rãi trong môi trường khô ráo. Có bề mặt đặc chắc, không thấm nước, tạo nên 1 loại sàn hoàn thiện lý tưởng cho các ứng dụng trong ngành thực phẩm, dược phẩm và sản xuất bao gồm phòng sạch, phòng thí nghiệm, phòng đóng gói, các ứng dụng kho bãi, đáp ứng yêu cầu sàn có tuổi thọ cao và chắc chắn.

Sàn công nghiệp **Ucrete** đã được sử dụng rộng rãi trên toàn ngành công nghiệp trong suốt hơn 40 năm; rất nhiều sàn đã được thi công và vẫn còn đang trong quá trình sử dụng. Danh sách chi tiết dự án tham khảo được cung cấp theo yêu cầu

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Ucrete MF được sử dụng cho những sàn cần độ chống hóa chất cao, yêu cầu bề mặt hoàn thiện bằng phẳng, láng mịn để dễ dàng vệ sinh bề mặt.

Phạm vi ứng dụng bao gồm:

- Nhà máy dệt may, xưởng phim ảnh
- Công nghiệp thực phẩm và nước giải khát
- Kho bãi và kho chứa
- Nhà máy bánh kẹo
- Nhà máy lắp ráp và sản xuất thiết bị điện tử
- Công nghiệp dược phẩm
- Các nhà máy hóa chất

ĐẶC ĐIỂM VÀ CÔNG DỤNG

- **Thi công chuyên nghiệp** - Chỉ được thi công bởi các nhà thầu chuyên nghiệp đã được đào tạo và được cấp chứng nhận.
- **Thi công nhanh /nhanh chóng sử dụng** - Có thể dùng cho bê tông 4 ngày tuổi / vữa polymer 2 ngày tuổi.
- **Thời gian bảo dưỡng ngắn** – có thể đi bộ sau 8 giờ; 24 giờ đối với xe cộ lưu thông.
- **Vệ sinh/An toàn** - Không bám bẩn, không bám bụi (khe nối ít nhất); dễ bảo trì; vô trùng.
- **Tuổi thọ cao** - Kháng nhiều loại hóa chất; Chịu mài mòn và chịu va đập; Chịu được nhiệt độ làm sạch lên đến 80°C ở độ dày 6 mm và ở **3mm đến 60°C**; 25 năm sử dụng ở môi trường trong nhà.

- **Đóng gói sẵn** – Được cân/đóng gói trước để sử dụng ngay; Màu sắc được kiểm soát theo từng lô đảm bảo độ đồng nhất.

- **Màu sắc:** Vàng, Kem, Cam, Xanh lá, Xám

CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH

- Hệ thống sàn Ucrete được phép sử dụng trong các cơ sở vận hành các hệ thống an toàn thực phẩm dựa trên HACCP.
- Ucrete đã được trao giải thưởng **Air Comfort Gold Label** khi kiểm tra lượng phát thải (VOC) trong phòng kín và được kiểm tra theo hệ thống quản lý chất lượng và quy trình kiểm soát sản xuất.
- Tất cả các hệ Ucrete đều cho lượng phát thải rất thấp và phù hợp với tất cả các yêu cầu phát thải cho các hệ thống sàn trong nhà ở Châu Âu bao gồm **AgBB ở Đức, Afsset ở Pháp**, nơi chúng được đánh giá **A +** đối với các quy định phát thải VOC (cấp độ sạch nhất) và **M1 ở Phần Lan**.
- **Ucrete UD200 không vấy bẩn trong quá trình pha trộn theo kết quả thử nghiệm của Công ty TNHH Công nghệ Campden**

DỮ LIỆU HIỆU SUẤT

Cường độ nén (MPa) BS 6319: Phần 2)	48 – 53
Cường độ uốn (MPa) (ISO 178)	21 N/mm ²
Mô đun nén (MPa) (BS 6319: Phần 6)	3250 - 4000
Độ bền chịu kéo (MPa) (ISO R527)	9
Độ bám dính bê tông (BS 6319: Phần 2)	Bê tông hồng
Chống ăn mòn (Taber H22) (Taber CS17)	1410 mg 120 mg
Hệ số giãn nở nhiệt (ASTM C531)	3.6x10 ⁻⁵ °C ⁻¹
Độ dẫn nhiệt (BS 874)	0.9 W/m°C
Chống trơn trượt	
EN 13036 (4S Rubber)	35
DIN 51130	R10
Điện trở suất bề mặt (BS2050)	2x10 ¹¹ ohms

Ucrete® MF

Hệ thống sàn gốc polyurethane hybrid, chịu tải nặng

Khối lượng riêng (BS6319: Part)	1970 kg/m ³
Độ hút nước (CP.BM 2/67/2)	0 mL
Kiểm tra với lửa (EN 13501: Phần 1)	BFL – S1
Nhiệt độ hoạt động	
6 mm	- 25°C đến 80°C
4 mm	- 15°C đến 60°C*
<i>Các mẫu được bảo dưỡng trong 28 ngày ở 20°C. Dữ liệu hiệu suất là điển hình và dựa trên điều kiện được kiểm soát ở phòng thí nghiệm. Hiệu suất thực tế tại địa điểm thi công có thể sai lệch với các giá trị này, tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn.</i>	

Kháng hóa chất

Ucrete MF có khả năng kháng nhiều loại hóa chất. Ví dụ Ucrete có khả năng kháng một số hóa chất thường gặp sau:

- Hầu hết axit hữu cơ loãng và đặc như Axit Acetic, Axit Lactic, Axit Oleic và Axit Citric thường gặp trong ngành công nghiệp thực phẩm,
- Các axit vô cơ loãng và đậm đặc: clohidric, nitric, phosphoric và sulfuric.
- Dung dịch kiềm loãng hoặc đậm đặc, bao gồm natri hydroxit nồng độ đến 50%
- Mỡ động vật, dầu thực vật, đường và tinh dầu
- Dầu khoáng, dầu hỏa, xăng và dầu nhớt.
- Các loại dung môi hữu cơ bao gồm Methanol, Xylene Ethers và dung môi Chlorinate

Lưu ý: có khả năng lệch màu hoặc mất màu khi tiếp xúc với một vài loại hóa chất, tùy thuộc vào tính chất của hóa chất khi tiếp xúc và kỹ năng vệ sinh của công nhân.

Bảng thống kê chi tiết về khả năng kháng chịu hóa chất được cung cấp riêng trong tài liệu 'Hướng dẫn về khả năng kháng hóa chất của sàn Ucrete'. Để biết thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đại diện khu vực của BASF để được hướng dẫn.

Khả năng tương thích với độ ẩm

Sàn công nghiệp **Ucrete** chịu được ngưỡng độ ẩm bề mặt cao và có thể được thi công trực tiếp lên bê tông 7 ngày tuổi hoặc trên bê tông cũ vẫn còn chất lượng tốt, ngay cả với độ ẩm cao mà không cần sử dụng lớp lót đặc biệt, khi đã được lắp đặt chức năng màng chống ẩm (DPM) cho cấu trúc.

Điều này cho phép thi công nhanh chóng, dễ dàng bảo trì và cải tạo bê tông trong các khu vực ẩm ướt. Màng chống ẩm bề mặt DPMs gốc epoxy sẽ không được sử dụng vì chúng sẽ bị biến mềm khi nhiệt độ tăng cao và gây hư hỏng sàn.

Chịu va đập

Với độ bền cơ học cao và mô đun đàn hồi thấp, **Ucrete MF** có khả năng hấp thụ năng lượng tốt và có khả năng chịu va đập mạnh. Mặc dù không có vật liệu nào vĩnh cửu và bề mặt có thể bị nứt vỡ, chưa từng ghi nhận trường hợp sàn Ucrete bị giòn vỡ gây nên bởi các vết nứt hoặc tách lớp ở sàn Ucrete.

Khả năng kháng tia UV

Ucrete có tính năng kháng hóa chất ưu việt và kháng nhiệt cao. Tiếp xúc với tia UV mặc dù không ảnh hưởng đến hiệu suất của **Ucrete**, tuy nhiên, trong một số trường hợp, nó có thể gây ra hiện tượng ố vàng của sàn, và có thể hiện rõ với sàn có màu nhạt.

MÀU SẮC

Ucrete MF có màu Xám, Xanh lá cây, Kem, Vàng, Cam, Đỏ, Xanh nước biển, Xám nhạt và Xanh lá nhạt.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

(A) CHẤT LƯỢNG LỚP NỀN

- Bê tông phải khô và có độ bền kéo thấp nhất là 1.5 MPa
- Tham khảo hướng dẫn "Thiết kế và chuẩn bị lớp nền cho sàn công nghiệp Ucrete"
- Tất cả các ron co giãn của bê tông phải được thể hiện trên sàn Ucrete và được trám bằng vật liệu trám khe thích hợp
- Để tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng xem "Hướng dẫn sử dụng **Ucrete®**" có tại các đại diện khu vực.

(B) LỚP LÓT

Ucrete MF được thi công trên lớp lót nhám bằng Ucrete MF có độ dày 1 mm đã khô.

HÀM LƯỢNG ƯỚC TÍNH

Ucrete MF nên được pha trộn theo tỷ lệ sau:

Độ dày	Mức sử dụng
4mm	8 -10 Kg/ m ²
6mm	12 – 14 Kg/ m ²

Ucrete[®] MF

Hệ thống sàn gốc polyurethane hybrid, chịu tải nặng

ĐÓNG GÓI

Ucrete MF được đóng gói theo nhiều gói như sau:

Ucrete MF Phần 1	2.52 kg
Ucrete MF Phần 2	2.86 kg
Ucrete MF Phần 3	14.4 kg
Ucrete MF Phần 4 có màu	0.5 kg

HẠN SỬ DỤNG

Ucrete MF có thời hạn sử dụng 12 tháng. Lưu trữ trong điều kiện kho chứa (nhiệt độ trên 5°C và tránh ánh nắng trực tiếp. Vật liệu phải được đặt trên tấm pallet và giữ khô. Các phần 1 và 2 phải được bảo vệ khỏi sương mù; trong trường hợp bị đông cứng cần loại bỏ sản phẩm

KHUYẾN CÁO

Để biết thông tin chi tiết về môi trường, sức khỏe và an toàn, vui lòng tham khảo và làm theo hướng dẫn tại Tài liệu An toàn Sản phẩm. Liên hệ với đại diện khu vực của BASF để yêu cầu phiên bản tài liệu mới nhất.

© = nhãn hiệu đã đăng ký của thành viên MBCC Group ở nhiều quốc gia

TRÁCH NHIỆM	Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của Hóa Chất Xây Dựng MASTER BUILDERS SOLUTIONS dựa trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm thực tế. Do các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào, nên người sử dụng cần phải kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm theo từng trường hợp.
CHÚ Ý	Hóa Chất Xây Dựng MASTER BUILDERS SOLUTIONS cung cấp sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật nhưng không bao gồm trách nhiệm giám sát. Nên sử dụng sản phẩm theo sự chỉ dẫn của Hóa Chất Xây Dựng MASTER BUILDERS SOLUTIONS, tuy nhiên phải tuân thủ theo sự thay đổi, điều chỉnh của các chủ đầu tư, kỹ sư hoặc nhà thầu trong việc thi công vào từng môi trường ứng dụng thích hợp.

Công Ty TNHH Master Builders Solutions

Trụ sở chính: Lầu 11, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 329 702 998

Mã số thuế: 0316341574

Website: <https://www.master-builders-solutions.com/vi-vn>